

TTĐT (2)

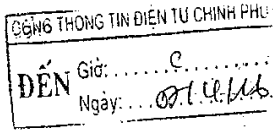
CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25/2016/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2016



NGHỊ ĐỊNH

**Về Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông,

Chính phủ ban hành Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 5 năm 2016.

Bãi bỏ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam ban hành theo Quyết định số 180/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định khác trước đây trái với Nghị định này.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, ĐMDN (3b).KN *416*

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ

Tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam

(Ban hành kèm theo Nghị định số 25/2016/NĐ-CP

ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. Trong Điều lệ này, các từ ngữ, thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) "Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Quốc gia Việt Nam" (gọi tắt là Tập đoàn VNPT) là nhóm công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con, không có tư cách pháp nhân, được gắn bó chặt chẽ và lâu dài với nhau về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác, bao gồm:

- Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (gọi tắt là VNPT) là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 955/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ (doanh nghiệp cấp I);

- Các công ty con của VNPT (doanh nghiệp cấp II);

- Các công ty con của doanh nghiệp cấp II;

- Các công ty liên kết, công ty tự nguyện liên kết của VNPT.

VNPT và các doanh nghiệp trong Tập đoàn VNPT có tư cách pháp nhân; có vốn và tài sản riêng; có quyền chiếm hữu, định đoạt tài sản của mình theo quy định của pháp luật và theo thỏa thuận chung giữa các doanh nghiệp trong Tập đoàn VNPT.

b) "Đơn vị trực thuộc VNPT" là các đơn vị hạch toán phụ thuộc và các đơn vị sự nghiệp nằm trong cơ cấu của VNPT. Danh sách các đơn vị trực thuộc VNPT được ghi tại Phụ lục I, Phụ lục IV Điều lệ này và được thay đổi, bổ sung trong quá trình hoạt động.

c) "Công ty con của VNPT" là doanh nghiệp do VNPT sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông; hoặc có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp quyết định bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc); hoặc quyết định việc sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty đó. Công ty con được tổ chức dưới các hình thức: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần, tổng công ty theo hình thức công ty mẹ - công ty con, công ty ở nước ngoài và các loại hình công ty khác theo quy định của pháp luật. Danh sách các công ty con của VNPT được ghi tại Phụ lục II Điều lệ này và được thay đổi, bổ sung trong quá trình hoạt động.

d) "Doanh nghiệp thành viên của VNPT" là các doanh nghiệp do VNPT hoặc công ty con của VNPT sở hữu 100% vốn điều lệ, cổ phần, vốn góp chi phối, giữ quyền chi phối.

đ) "Công ty liên kết của VNPT" là công ty mà VNPT sở hữu cổ phần, vốn góp không chi phối, chịu sự ràng buộc về quyền lợi và nghĩa vụ với VNPT theo tỷ lệ vốn góp hoặc theo thỏa thuận và hợp đồng liên kết đã ký giữa công ty với VNPT. Công ty liên kết của VNPT được tổ chức dưới hình thức công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hoạt động ở nước ngoài. Danh sách các công ty liên kết của VNPT được ghi tại Phụ lục III, Phụ lục V Điều lệ này và được thay đổi, bổ sung trong quá trình hoạt động.

e) "Công ty tự nguyện tham gia liên kết với VNPT" là doanh nghiệp không có cổ phần, vốn góp của VNPT nhưng tự nguyện liên kết với VNPT dưới các hình thức theo quy định của pháp luật, chịu sự ràng buộc về quyền lợi, nghĩa vụ với VNPT theo thỏa thuận trong hợp đồng liên kết giữa công ty đó với VNPT.

g) "Vốn điều lệ của VNPT" là số vốn do Nhà nước đầu tư hoặc cam kết đầu tư trong một thời hạn nhất định và ghi tại Điều lệ này.

h) "Cổ phần chi phối, vốn góp chi phối của VNPT" tại doanh nghiệp khác là số cổ phần hoặc mức vốn góp của VNPT chiếm trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành của doanh nghiệp đó hoặc một tỷ lệ khác theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ của doanh nghiệp đó.

i) "Quyền chi phối" là quyền của VNPT đối với một doanh nghiệp khác, bao gồm ít nhất một trong các quyền sau đây:

- Quyền của chủ sở hữu duy nhất của doanh nghiệp;
- Quyền của cổ đông, thành viên góp vốn nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối của doanh nghiệp;

- Quyền trực tiếp hay gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của doanh nghiệp;

- Quyền quyết định phê duyệt, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của doanh nghiệp;

- Các trường hợp chi phối khác theo thỏa thuận giữa VNPT và doanh nghiệp bị chi phối và được ghi vào Điều lệ của doanh nghiệp bị chi phối.

k) "Hợp đồng liên kết" là hợp đồng thể hiện các nội dung liên kết giữa các bên về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ khác.

l) "Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn góp của VNPT tại doanh nghiệp khác" (sau đây gọi tắt là Người đại diện) là cá nhân được VNPT ủy quyền bằng văn bản để thực hiện quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu tại doanh nghiệp khác.

2. "Pháp luật" là các quy định pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bao gồm các bộ luật, luật và các văn bản dưới luật do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ban hành.

3. Các thuật ngữ không được định nghĩa trong Điều lệ này được giải thích theo quy định pháp luật.

Điều 2. Tên gọi, trụ sở chính

1. Tên gọi bằng tiếng Việt: TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM.

2. Tên giao dịch quốc tế: Vietnam Posts and Telecommunications Group.

3. Tên viết tắt: VNPT.

4. Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

5. Trụ sở chính: số 57 phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

6. Điện thoại: 84-4-37740091

Fax: 84-4-37741093

7. Website: <http://www.vnpt.vn>

8. Biểu tượng (logo) của VNPT tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được đăng ký theo Giấy Chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hóa do Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.